TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 331/2018/QĐST-HNGĐ	*An Dương, ngày 26 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 447/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Lê Thị M; địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Anh Nguyễn Hải P; địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào biên bản hoà giải, đối thoại thành ngày 18 tháng 12 năm 2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị M và anh Nguyễn Hải P kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào năm 2005. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nên thường xảy ra va chạm cãi, chửi nhau. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân, không ai còn quan tâm và trách nhiệm với nhau nữa. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Lê Thị M và anh Nguyễn Hải P đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc chị Lê Thị M và anh Nguyễn Hải P thuận tình ly hôn được ghi nhận trong Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 18 tháng 12 năm 2018 là có căn cứ.

[2] Về con chung: Chị Lê Thị M và anh Nguyễn Hải P có 02 con chung là Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 15 tháng 01 năm 2005 và Nguyễn Hải V, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2007. Ly hôn, chị Lê Thị M và anh Nguyễn Hải P thỏa thuận anh Nguyễn Hải P trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Hải V sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Lê Thị M và anh Nguyễn Hải P tự

thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết. Thời hạn nuôi con chung tính từ Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thấy quan điểm của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Lê Thị M và anh Nguyễn Hải P đều có quan điểm vợ chồng tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị M và anh Nguyễn Hải P thỏa thuận, chị Lê Thị M chịu cả lệ phí Tòa án nên chị Mai phải nộp 300.000đ lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật để sung vào công quỹ nhà nước

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải, đối thoại thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị M và anh Nguyễn Hải P.

- Về con chung: Anh Nguyễn Hải P trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 15 tháng 01 năm 2005 và Nguyễn Hải V, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2007 sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Lê Thị M và anh Nguyễn Hải P tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết. Thời hạn nuôi con chung tính từ Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Toà án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Lê Thị M nộp cả 300.000đ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Chị Lê Thị M đã nộp đủ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương (biên lai thu tiền số 0015498 ngày 18 tháng 12 năm 2018) nên không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- UBND xã Q (nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Văn Tươi